TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SỐP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 14 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hoàng Văn Tuyền**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Tòng Văn Toàn**
2. Ông **Nguyễn Tuấn Anh**

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà: Ông **Mai Văn Quyết** - .Kiểm sát viên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Tòng Thị Duyên** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo sau đây:

Lò Văn S - Sinh năm 1981, tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản Kéo, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La;
Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Lò Văn Đ(đã chết) và bà Lò Thị Ng; bị cáo có vợ và 2 con
Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tốt
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2017; Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Lò Văn D** – Sinh năm 1971
Nơi cư trú: Bản Kéo, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại khu vực bản Phiêng Ban, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp, tổ công tác của Công an huyện Sốp Cộp đã phát hiện và bắt quả tang Lò Văn S đang có hành vi cất dấu trái phép chất ma tuý; vật chứng thu giữ tại túi quần đang mặc của Lò Văn S 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 14 viên nén(13 viên màu hồng và 01 viên màu xanh) nghi là ma túy tổng hợp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu trắng biển kiểm soát 26B2- 09610; Lò Văn S bị bắt giữ bị dẫn giải đến cơ quan công an huyện Sốp Cộp để làm rõ.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 19 giờ ngày 17/11/2017, bị cáo mượn xe máy của anh Lò Văn D đi đến khu vực xã Mường Lèo để tìm mua ma túy, khi đến bản Mạt thì gặp người đàn ông không quen biết, qua trao đổi bị cáo đã mua được của người này 14 viên ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng, sau khi mua được bị cáo cho vào túi quần đang mặc rồi đi về, khi đi đến khu vực bản Phiêng Ban, xã Púng Bánh thì bị Công an huyện Sốp Cộp phát hiện bắt giữ.

Ngày 20/11/2017, cơ quan điều tra đã mở niêm phong cân tịnh vật chứng thu giữ của Lò Văn S và lấy mẫu giám định, xác định như sau: 01 viên nén màu xanh có trọng lượng 0,09gam đã lấy hết làm mẫu giám định, ký hiệu M3; 13 viên nén màu hồng có trọng lượng là 1,21 gam, đã lấy 4 viên có trọng lượng 0,37 gam làm mẫu giám định, ký hiệu M1, vật chứng còn lại là 0,84 gam, ký hiệu M2 đã niêm phong và nhập vào kho vật chứng của Công an huyện Sốp Cộp

Kết luận giám định số 10/KLMT ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M3 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định; Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 1,30 gam loại chất Methamphetamine

Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, đã truy tố Lò Văn S về tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi trình bầy lời luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý*; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s điểm x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; tuyên xử phạt bị cáo từ 15 đến 20 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu để tiêu hủy 0,84 gam Methamphetamine; Trả lại ông Lò Văn D 01 chiếc xe máy hiệu Honda Biển kiểm soát 26B2-09610; trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo đã trực tiếp mua và cất dấu 1,30 gam ma túy, loại chất Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng; Hành vi đó đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; số lượng ma túy bị cáo cất dấu là không lớn và hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện trước ngày 01/01/2018, do đó tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Tuy nhiên, tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là tội được tách ra từ các tội ghép trong Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có hình phạt từ 2 năm đến 7 năm; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định tội danh này có hình phạt từ 1 đến 5 năm, như vậy khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn, có lợi cho bị cáo, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; số lượng ma tuý bị cáo tàng trữ tuy không lớn, nhưng nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ lây lan, trôi nổi trong xã hội, làm cho tệ nạn ma tuý tại địa phương ngày càng phức tạp, gây mất trật tự an toàn xã hội; Do đó, bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]*Về nhân thân*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa lần nào bị xử lý vi phạm do thực hiện hành vi trái pháp luật;

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; Bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất; do đó bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

[5] Bị cáo phạm tội về ma tuý và là đối tượng sử dụng chất ma tuý, do đó phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo và đoạt tuyệt với ma tuý.

[6] Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo là đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý về hình sự, nhưng do không xác định được đối tượng, do đó chưa có căn cứ để xử lý ở vụ án này; đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[7] Về vật chứng: Vật chứng của vụ án là 1,30 gam Methamphetamine, đã lấy 0,46 gam làm mẫu giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định; vật chứng còn lại là 0,84 gam Methamphetamine, ký hiệu M2 là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy; Đối với chiếc xe máy hiệu Honda biển kiểm soát 26B2-09610 bị cáo đã dùng vào việc phạm tội, tuy nhiên chiếc xe do bị cáo mượn của người khác và chủ sở hữu không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội, do đó cần xem xét trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật; đối chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung là vật không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý* lẽ ra ngoài hình phạt tù bị cáo sẽ phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định của khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, do đó có thể xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo qui định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016 QH14 ngày 30/12/2016 Của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Lò Văn S** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý.*

2. *Về hình phạt*: Áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Lò Văn S 16(*mười sáu*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18 tháng 11 năm 2017

3. *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

4. *Về vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy: 0,84 gam Methamphetamine, ký hiệu M2;

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; trả lại ông Lò Văn D 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RSX màu trắng, số máy JA32E-0077086, số khung RLHTA 3229EY077458, biển kiểm soát 26B2-096.10, đã qua sử dụng.

Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng nhạt, có số IMEI1: 355236030324421 và IMEI2: 355236030324439, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, để đảm bảo thi hành án dân sự.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 09/02/2018 giữa chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp.

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo Lò Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận
- Bị cáo
- VKS sốp Cộp
- Toà án tỉnh
- Công an SC
- Trại tạm giam
- Cơ quan THA hình sự
- CC Thi hành án DS
- Sở tư pháp SL
- lưu hồ sơ vụ án
- Lưu án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Tuyền